TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HNGĐ-PT
Ngày 23 - 7 - 2024
V/v xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Hiếu.

Các thẩm phán: Bà Tòng Thị Hiền, bà Đinh Thị Mai Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Quàng Hồng Nết – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 14/2024/HNGĐ - PT ngày 24 tháng 6 năm 2024.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 24/2024/HNGĐ-ST ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện MS bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐ – PT ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Sồng Thị GA, sinh năm 1992. NĐKHKTT: Bản K, xã HN, huyện B, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký tạm trú: Bản TT, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Bị đơn: Anh Vàng A GN, sinh năm 1981. NĐKHKTT: Bản K, xã HN, huyện B, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký tạm trú: Bản TT, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người kháng cáo: Bị đơn anh Vàng A GN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Sồng Thị GA trình bày như sau:

Chị và anh Vàng A GN kết hôn với nhau vào ngày 14/03/2014 tại UBND xã HN, huyện B, tỉnh Sơn La.

Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được 04 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh GN hay đi uống rượu về say hay chửi

mắng xúc phạm chị, chị cũng có nói lại thì anh GN lại đánh chị. Mặc dù anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải, khuyên bảo nhưng không thành, anh GN vẫn không thay đổi. Năm 2021, anh GN càng uống nhiều rượu và hay đánh chửi chị, không giúp đỡ chị làm việc, một mình chị phải xoay sở công việc. Mâu thuẫn đỉnh điểm nhất để dẫn tới việc chị nộp đơn xin ly hôn là ngày 29/04/2023 anh GN gọi điện thoại cho chị, nhưng do máy điện thoại của chị hết pin và chị ăn rằm ở bản SP không về được, anh GN bảo chị chuyển tiền cho anh nhưng chị không chuyển tiền được vì máy hết pin.

Đến hơn 12 giờ đêm anh GN đi từ Hà Nội về đến nhà anh GN lao vào đánh chị và đập điện thoại của chị, sau đó chị cũng vẫn cố vì con. Đến ngày 05/12/2023 có một người gọi điện cho chị, chị cũng không biết ai gọi và chị cũng chưa kịp nghe anh GN giằng điện thoại và nói là mày nghe điện thoại của bồ mày đi và đập điện thoại của chị, và lấy dao nhọn kề cổ và dọa giết chị, lấy dao cắt tóc của chị, bắt chị khai bồ là ai. Chị sợ quá tìm cách sang hàng xóm nhờ hàng xóm gọi cho các cậu bên ngoại xuống đón. Và từ đó anh chị đã sống ly thân từ đó đến nay, trong thời gian ly thân anh GN thường xuyên gọi điện dọa dẫm giết chị nếu chị cương quyết ly hôn, khiến chị sống rất bất an. Vì vậy chị mới chặn hết zalo và điện thoại của anh GN lại.

Nay chị xác định không thể tiếp tục cuộc sống chung với anh GN được nữa đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh GN.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Vàng VQ, sinh ngày 04/08/2014 và cháu Vàng MP, sinh ngày 24/01/2018. Nguyện vọng của chị GA sau khi ly hôn là mong muốn nuôi dưỡng cả hai cháu cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Nếu được nuôi dưỡng chị GA không yêu cầu anh GN phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng.

Về tài sản chung và nợ chung không có, không đề nghị Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Tại biên bản tự và quá trình làm việc tại Tòa án, bị đơn anh Vàng A GN trình bày:

Anh Vàng A GN xác định anh và chị GA kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không ai bị ép buộc, đã đăng ký kết hôn, được pháp luật công nhận và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2023 thì mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh GN đi chơi ở Viên Chăn gọi điện về cho chị GA hơn trăm cuộc gọi điện thoại nhưng chị GA không nghe máy, anh thấy có vấn đề và có gọi em trai ruột anh là Vàng A ở bản K, xã HN, huyện B xuống để kiểm tra chị GA xem có ở xã không mà gọi không được. Khi em anh xuống được biết chị GA đi uống rượu với ba thanh niên người Thái và một cô gái người Mông anh không biết tên địa chỉ, em trai của anh quay lại clip và gửi cho anh, khi anh GN về có nói tại sao không nghe máy chị GA bảo là cuộc vui sao phải nghe điện thoại của ông đấy là quyền của tôi, anh cũng chỉ nói chứ không đánh chị GA.

Khoảng tháng 8 đến tháng 9 năm 2023 anh có đi Hà Nội chị GA không có tiền trả cho ngân hàng anh có đưa 6.000.000đ là tiền anh vay của anh TY ở Sơn La để đưa cho chị GA để chị GA trả nợ, chị GA bảo anh là anh cứ đi Hà Nội đi tối 07 giờ chị GA sẽ chuyển trả cho anh để anh đi trả nợ cho anh TY. Sau đó chị GA không lo được tiền cho anh và anh gọi điện chị GA tắt máy vì vậy anh mới đi xe máy từ Hà Nội lên, lúc đó khoảng 10 giờ đêm không gặp chị GA đến hơn 01 giờ đêm chị GA mới về đến nhà anh hỏi đi đâu làm gì chị GA trả lời đi ăn cơm anh có nghi ngờ chị GA theo người khác. Vì vậy anh mới đập điện thoại trong lúc bực tức anh có tát chị GA và chị GA gọi cho bố mẹ đẻ chị GA ở Chiềng Nơi xuống để giải quyết và có làm biên bản cam kết giữa hai bên. Sau đó vợ chồng chung sống bình thường.

Có lần chị GA có làm việc ở xã nhưng anh gọi điện chị GA không nghe máy 9 giờ chưa cho con về, anh mới đi tìm xuống đến Uỷ ban nhân dân xã thấy chị GA nhốt hai con trong phòng làm việc của chị GA (Tư pháp xã CN) anh có tìm hiểu thì biết chị GA đang đi uống rượu bia với cán bộ xã tại quán bia cô Tâm ở tầng hai đằng sau UBND xã CN anh đến và thấy chị GA ở đó. Hai vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn lời qua tiếng lại và anh cũng tát cho chị GA một cái vào mặt. Sau đó anh đèo chị GA về xã mở cửa phòng tư pháp cho hai con về nhà và vợ chồng lại bình thường.

Khoảng tháng 12/2023 anh có bán đất cho anh em trong xã HN được số tiền là 37.000.000đ anh đưa cho chị GA 25.000.000đ chị GA cầm tiền và đi mua điện thoại, hai vợ chồng đang ngồi chị GA lắp sim chưa được 10 phút điện thoại có chuông anh thấy không ổn và giằng điện thoại nghe thấy có người gọi bảo chị GA (ra cà phê chỗ cũ hai người hay ngồi) anh nghe điện thoại bực mình quá mới chửi sống phải đàng hoàng và anh tát cho một phát vào mặt, GA ra ngoài đến tận 12 giờ đêm về thì thấy anh em nhà chị GA đến, trong đó có cậu V và đồng hao là anh Păng và cậu nữa đến, các cậu hỏi tại sao anh lại đánh và cắt tóc của chị GA mà lại không hỏi đầu đuôi câu chuyện mà chỉ chất vấn anh. Sau đó chị GA đi cùng các cậu từ ngày 8/12/2023 cho đến bây giờ khi chị GA đi cùng các cậu hai cháu ở với anh. Sau 3 ngày anh đi làm ăn ở Điện Biên ở nhà chỉ có cháu T và mẹ anh ở nhà thì chị GA thuê ô tô đến chở đồ và đưa hai con đi, số đồ đạc quần áo còn lại không mang đi được chị GA mang ra đốt tại cổng nhà anh. Sau khi chị GA đi anh cũng không biết chị GA ở đâu, anh chỉ lên xã để gặp chị GA để đưa chị GA về nhưng chị GA không đồng ý về, chị GA chặn điện thoại của anh cũng không cho anh gặp con chỉ có đến xã mới được gặp các con.

- Về con chung: Anh có 02 con chung, từ khi chị GA bỏ đi hai con đi theo cô GA, nếu ly hôn anh sẽ nuôi cả hai con, theo phong tục của người Mông con trai phải theo bố, anh không cho chị GA nuôi con. Nếu được nuôi dưỡng anh yêu cầu chị GA cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh là 1.500.000đ/1 cháu cả hai cháu là 3.000.000đ/ 1 tháng cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về tài sản chung: Tài sản nhà cửa tại bản TT là tài sản riêng của anh vì vậy anh và chị GA không có tài sản chung của vợ chồng. Nên anh không yêu cầu

Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Về nợ chung: Anh và chị GA không có nợ chung của vợ chồng, nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Tại phiên tòa anh đề nghị chị GA phải trả cho anh số tiền sính lễ trị giá là 18.200.000đ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng và con chung của vợ chồng của chị GA và anh GN với chính quyền địa phương.

Tại văn bản ghi ý kiến của con chung chưa thành niên trên 07 tuổi ngày 03/4/2024 cháu Vàng VQ, sinh ngày 04/8/2014 có nguyện vọng được ở cùng mẹ là chị Sồng Thị GA khi bố mẹ ly hôn.

Với nội dung trên, tại bản án số 24/2024/HNGĐ-ST ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện MS xét xử và quyết định:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 266; Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Sồng Thị GA và anh Vàng A GN.

2. Về con chung: Giao cháu Vàng MP, sinh ngày 24/01/2018 cho chị Sồng Thị GA trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Vàng MP cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động). Giao cháu Vàng VQ, sinh ngày 04/08/2014 cho anh Vàng A GN trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động). Chị GA, anh GN không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Sau khi ly hôn, chị GA, anh GN được quyền thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật; không ai được quyền ngăn cản chị GA, anh GN thực hiện quyền nay theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về tài sản chung: Chị Sồng Thị GA và anh Vàng A GN không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp về tài sản chung và có người khởi kiện thì sẽ được giải quyết ở một vụ án khác.

4. Về nợ chung: Chị Sồng Thị GA và anh Vàng A GN đều xác nhận không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án xem xét. Nếu sau này phát sinh tranh chấp về nợ chung và có người khởi kiện thì sẽ được giải quyết ở một vụ án khác.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/5/2024 bị đơn Vàng A GN có đơn kháng cáo với nội dung: Không nhất trí với bản án sơ thẩm về việc ly hôn với chị Sồng Thị GA. Không nhất trí cho chị Sồng Thị GA được nuôi con Vàng MP và yêu cầu chị GA phải chu cấp cho hai con 3.000.000đ/ tháng cho đến khi hai con đủ 18 tuổi. Đề nghị Toà án cấp phúc thẩm giải quyết tiền sính lễ cưới là 18.200.000đ Tòa án cấp sơ thẩm không giải quyết.

Tại phiên Tòa phúc thẩm:

Ý kiến tranh luận của bị đơn: Giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến tranh luận của nguyên đơn: Nhất trí giao 02 con chung cho anh GN chăm sóc nuôi dưỡng và nhất trí cấp dưỡng cho cháu Phúc 1.500.000/1 tháng đến khi cháu Phúc được 18 tuổi. Không nhất trí với nội dung kháng cáo của bị đơn về hôn nhân và tiền sính lễ.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Việc tuân theo tố tụng của Hội đồng xét xử, thư ký, các đương sự theo đúng quy định.

Việc giải quyết vụ án: Đề nghị căn cứ theo khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự: Sửa bản án sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận về con chung giao hai con chung cho anh Vàng A GN nuôi dưỡng, chị GA cấp dưỡng nuôi con 1.500.000/1 tháng cho cháu Phúc; giữ nguyên các Quyết định khác của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; ý kiến trình bày của các đương sự; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức:

Đơn kháng cáo của người kháng cáo đúng quy định về chủ thể kháng cáo, thời hạn, hình thức và nội dụng kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, 272, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, vụ án được giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung

[2.1] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị GA và anh GN được xây dựng trên cơ sở tự nguyện, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, xét mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt đượ. Tại cấp phúc thẩm anh GN không xuất trình được tài liệu căn cứ nào mới đồng thời thừa nhận vợ chồng anh có mâu thuẫn và hai lần anh đánh chị GA, tuy nhiên anh chị vẫn còn tình cảm và

không nhất trí ly hôn. Chị GA không đồng ý quay về hàn gắn tình cảm và vẫn xin ly hôn do vậy cấp sơ thẩm giải quyết cho ly hôn là có căn cứ.

[2.2] Về con chung: Tại phiên tòa phúc thẩm chị Sồng Thị GA và anh Vàng A GN tự nguyện thoả thuận giao cả 02 con chung cho anh Vàng A GN chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Sồng Thị GA nhất trí cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ/1 tháng cho cháu Vàng MP đến khi cháu 18 tuổi. Xét việc thoả thuận của các đương sự là tự nguyện do vậy cần chấp nhận.

[2.3] Nội dung kháng cáo tiền xin lễ cưới: Anh GN không nhất trí với việc Toà án cấp sơ thẩm không giải quyết số tiền 18.200.000đ là tiền xin lễ cưới khi tổ chức lễ cưới chị GA. Đối với tiền sính lễ là khoản tiền do hai bên gia đình tự nguyện giao cho nhau khi kết hôn là theo phong tục tập quán, pháp luật không có quy định bắt buộc các bên phải thanh toán cho nhau đối với khoản tiền này trước khi kết hôn. Do vậy không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí:

Do bản án bị sửa nên bị đơn là anh Vàng A GN không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Không chấp nhận kháng cáo của anh Vàng A GN đối với nội dung về hôn nhân và khoản tiền sính lễ. Sửa bản án sơ thẩm số 24/2024/HNGĐ-ST ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La như sau:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 266; Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Sồng Thị GA và anh Vàng A GN.

2. Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của đương sự giao 02 cháu Vàng MP sinh ngày 24/1/2018 và Vàng VQ sinh ngày 04/8/2014 cho anh Vàng A GN trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành. Chị Sồng Thị GA cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000k/tháng cho cháu Vàng MP cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

3. Về án phí phúc thẩm: Bị đơn anh Vàng A GN không phải chịu tiền án

phí phúc thẩm được trả lại số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001348 ngày 30/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện MS.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Tòa án nhân dân huyện MS;
- VKSND huyện MS;
-Chi cục THADS huyện MS;
- Lưu HS-AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lại Thị Hiếu